TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43 /2020/HNGĐ-ST.
Ngày: 31/8/2020.
V/v: "*Tranh chấp xin ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Trần Thị Thanh Giang**
- *Các Hội thẩm nhân dân :* Ông **Nguyễn Văn Mến**
Bà Trần Ngọc Sáng
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: **Bà Trần Thị Bích Trương**– Thư ký Tòa án nhân dân quận C.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C*: **Ông Trần Bảo Quốc**- Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 175/2020/TLST-HN ngày 25/6/2020 về việc "Tranh chấp xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 115 /2020/QĐST-HN ngày 10/8/2020. Giữa các đương sự :

- **Nguyên đơn- Nguyễn Thị Ngọc T**

Địa chỉ: phường G, quận D, thành phố Hồ Chí Minh

- **Bị đơn- Nguyễn Thanh Y**

Địa chỉ: khu vực H, phường T, quận C, Thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn kết hôn vào năm 2018, hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống, giữa nguyên đơn và bị đơn đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng trong kinh tế, quan điểm. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng H (nam, sinh 17/4/2018). Hiện cháu đang sống chung với nguyên đơn. Nay, nguyên đơn và bị đơn đều yêu cầu giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Vụ việc hòa giải không được nên đưa ra xét xử.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C phát biểu quan điểm:

+Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án của Thẩm phán, cũng như của HĐXX ngày hôm nay là đúng trình tự thủ tục luật định.

+ Về nội dung vụ án: Yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào các qui định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn kết hôn vào năm 2018, hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống, giữa các đương sự phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn. Đơn khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án nhân dân quận C thụ lý giải quyết theo quy định tại điều 28, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết, các đương sự đều xin không tham gia tố tụng. Do đó, Tòa án vẫn tiếp tục giải quyết vắng mặt các đương sự theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Quá trình giải quyết, các đương sự đều thừa nhận và thống nhất thỏa thuận việc giải quyết vụ án cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn thuận tình ly hôn.

- Về con chung: các đương sự đều thống nhất giao cháu Nguyễn Hoàng H (nam, sinh 17/4/2018) cho nguyên đơn nuôi dưỡng đến trưởng thành. Bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm non, chăm sóc giáo dục con chung cho nguyên đơn không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

HĐXX nhận thấy, sự thỏa thuận nêu trên của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định pháp luật. HĐXX ghi nhận.

- Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

<u>Áp dụng</u>:

- Điều 28, 35, 147, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 56, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Pháp lệnh án phí, lệ phí toà án ngày 27/02/2009.

- Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn- bà **Nguyễn Thị Ngọc T** và bị đơn – ông **Nguyễn Thanh Y** thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng H (nam, sinh 17/4/2018) cho nguyên đơn nuôi dưỡng đến trưởng thành. Bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm non, chăm sóc giáo dục con chung cho nguyên đơn không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Có, không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 006153 ngày 22/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ thành án phí.

6. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- Các đương sự
- TAND TP. Cần Thơ
- VKSND Q. C
- Chi cục THA Q.C
- UBND cấp xã nơi đ/s đăng ký kết hôn
- Lưu HS.

Trần Thị Thanh Giang